

Tên hoạt chất	Dược thư Quốc gia Việt Nam 2022	Sanford guide (update 12.2025)	HD hiệu chỉnh liều ở BN suy thận - BV Bạch Mai 2023	Renal Pharmacotherapy 2021																																																																																															
	+ HD: 1-1,7mg/kg (dùng vào cuối mỗi phiên lọc máu)	- ClCr 40-59ml/ph: 1mg/kg/12h. - ClCr 20-39ml/ph: 1mg/kg/24h. - ClCr < 20ml/ph: 1mg/kg, sau đó chỉnh liều dựa vào nồng độ thuốc trong máu. - HD: 1mg/kg/48-72h, dùng sau lọc.		- ClCr <10: 10% - HD: 1-1,7mg/kg, IV dùng sau lọc vào ngày lọc.																																																																																															
Imipenem + cilastatin	<table><tr><th rowspan="2">Nhiễm khuẩn</th><th colspan="4">ClCr (ml/ph)</th></tr><tr><th>90 - ≥ 60</th><th>60 - ≥ 30</th><th>30 - ≥ 15</th><th>< 15, HD</th></tr><tr><td rowspan="2">NK nghi ngờ hoặc xác định do các chủng nhạy cảm</td><td rowspan="2">0,4g/6h hoặc 0,5g/6h</td><td rowspan="2">0,3g/6h hoặc 0,5g/8h</td><td rowspan="2">0,2g/6h hoặc 0,5g/12h</td><td>0,2g/6h hoặc 0,5g/12h, sử dụng sau 12h kể từ lần lọc trước đó</td></tr><tr><td>0,5g/12h, sử dụng sau 12h kể từ lần lọc trước đó</td></tr><tr><td rowspan="2">NK nghi ngờ hoặc xác định do các chủng nhạy trung gian</td><td rowspan="2">0,75g/8h</td><td rowspan="2">0,5g/6h</td><td rowspan="2">0,5g/12h</td><td>0,5g/12h, sử dụng sau 12h kể từ lần lọc trước đó</td></tr><tr><td>0,5g/12h</td></tr></table>	Nhiễm khuẩn	ClCr (ml/ph)				90 - ≥ 60	60 - ≥ 30	30 - ≥ 15	< 15, HD	NK nghi ngờ hoặc xác định do các chủng nhạy cảm	0,4g/6h hoặc 0,5g/6h	0,3g/6h hoặc 0,5g/8h	0,2g/6h hoặc 0,5g/12h	0,2g/6h hoặc 0,5g/12h, sử dụng sau 12h kể từ lần lọc trước đó	0,5g/12h, sử dụng sau 12h kể từ lần lọc trước đó	NK nghi ngờ hoặc xác định do các chủng nhạy trung gian	0,75g/8h	0,5g/6h	0,5g/12h	0,5g/12h, sử dụng sau 12h kể từ lần lọc trước đó	0,5g/12h	<table><tr><th>ClCr (ml/ph)</th><th>Liều dùng</th></tr><tr><td colspan="2">Nếu liều mục tiêu 500mg/6h</td></tr><tr><td>≥ 90</td><td>Không phải chỉnh liều</td></tr><tr><td>60 - < 90</td><td>400mg/6h</td></tr><tr><td>30 - < 60</td><td>300mg/6h</td></tr><tr><td>15 - < 30</td><td>200mg/6h</td></tr><tr><td>HD</td><td>200mg/6h (dùng sau lọc vào ngày lọc)</td></tr><tr><td colspan="2">Nếu liều mục tiêu 1g/8h</td></tr><tr><td>≥ 90</td><td>Không phải chỉnh liều</td></tr><tr><td>60 - < 90</td><td>500mg/6h</td></tr><tr><td>30 - < 60</td><td>500mg/8h</td></tr><tr><td>15 - < 30</td><td>500mg/12h</td></tr><tr><td>HD</td><td>500mg/12h (dùng sau lọc vào ngày lọc)</td></tr><tr><td colspan="2">Nếu liều mục tiêu 1g/6h</td></tr><tr><td>≥ 90</td><td>Không phải chỉnh liều</td></tr><tr><td>60 - < 90</td><td>750mg/8h</td></tr><tr><td>30 - < 60</td><td>500mg/6h</td></tr><tr><td>15 - < 30</td><td>500mg/12h</td></tr><tr><td>HD</td><td>500mg/12h (dùng sau lọc vào ngày lọc)</td></tr></table>	ClCr (ml/ph)	Liều dùng	Nếu liều mục tiêu 500mg/6h		≥ 90	Không phải chỉnh liều	60 - < 90	400mg/6h	30 - < 60	300mg/6h	15 - < 30	200mg/6h	HD	200mg/6h (dùng sau lọc vào ngày lọc)	Nếu liều mục tiêu 1g/8h		≥ 90	Không phải chỉnh liều	60 - < 90	500mg/6h	30 - < 60	500mg/8h	15 - < 30	500mg/12h	HD	500mg/12h (dùng sau lọc vào ngày lọc)	Nếu liều mục tiêu 1g/6h		≥ 90	Không phải chỉnh liều	60 - < 90	750mg/8h	30 - < 60	500mg/6h	15 - < 30	500mg/12h	HD	500mg/12h (dùng sau lọc vào ngày lọc)	<table><tr><th>ClCr (ml/ph)</th><th>Liều dùng</th></tr><tr><td>≥ 90</td><td>0,5g/6h hoặc 1g/8h VK nhạy cảm trung bình: 1g/6h</td></tr><tr><td>60-89</td><td>0,5g/6h VK nhạy cảm trung bình: 0,75g/8h</td></tr><tr><td>30-59</td><td>0,5g/8h VK nhạy cảm trung bình: 0,5g/6h</td></tr><tr><td>15-29</td><td>0,2g/6h hoặc 0,5g/12h VK nhạy cảm trung bình: 0,5g/12h</td></tr><tr><td>< 15, không lọc máu</td><td>Không khuyến cáo sử dụng</td></tr><tr><td>CVVH</td><td>0,5-1g/6h (truyền kéo dài 1-3h)</td></tr><tr><td>CVVHD</td><td>0,5-1g/6h (truyền kéo dài 1-3h)</td></tr><tr><td>CVVHDF</td><td>0,5-1g/6h (truyền kéo dài 1-3h)</td></tr><tr><td>HD</td><td>0,5g/12h (dùng sau lọc vào ngày lọc)</td></tr></table>	ClCr (ml/ph)	Liều dùng	≥ 90	0,5g/6h hoặc 1g/8h VK nhạy cảm trung bình: 1g/6h	60-89	0,5g/6h VK nhạy cảm trung bình: 0,75g/8h	30-59	0,5g/8h VK nhạy cảm trung bình: 0,5g/6h	15-29	0,2g/6h hoặc 0,5g/12h VK nhạy cảm trung bình: 0,5g/12h	< 15, không lọc máu	Không khuyến cáo sử dụng	CVVH	0,5-1g/6h (truyền kéo dài 1-3h)	CVVHD	0,5-1g/6h (truyền kéo dài 1-3h)	CVVHDF	0,5-1g/6h (truyền kéo dài 1-3h)	HD	0,5g/12h (dùng sau lọc vào ngày lọc)	<table><tr><th>ClCr (ml/ph)</th><th>≥ 90</th><th>< 90- ≥ 60</th><th>< 60- ≥ 30</th><th>< 30- ≥ 15</th></tr><tr><td>NK nghi ngờ/đã được xác nhận do VK nhạy cảm</td><td rowspan="2">0,5g/6h hoặc 1g/8h</td><td rowspan="2">0,4g/6h hoặc 0,5g/6h</td><td rowspan="2">0,3g/6h hoặc 0,5g/8h</td><td rowspan="2">0,2g/6h hoặc 0,5g/12h</td></tr><tr><td>NK nghi ngờ/đã được xác nhận do VK nhạy cảm trung bình</td></tr><tr><td>HD</td><td colspan="4">0,2g/6h hoặc 0,5g/12h, dùng sau lọc vào ngày lọc</td></tr></table>	ClCr (ml/ph)	≥ 90	< 90- ≥ 60	< 60- ≥ 30	< 30- ≥ 15	NK nghi ngờ/đã được xác nhận do VK nhạy cảm	0,5g/6h hoặc 1g/8h	0,4g/6h hoặc 0,5g/6h	0,3g/6h hoặc 0,5g/8h	0,2g/6h hoặc 0,5g/12h	NK nghi ngờ/đã được xác nhận do VK nhạy cảm trung bình	HD	0,2g/6h hoặc 0,5g/12h, dùng sau lọc vào ngày lọc			
	Nhiễm khuẩn		ClCr (ml/ph)																																																																																																
		90 - ≥ 60	60 - ≥ 30	30 - ≥ 15	< 15, HD																																																																																														
	NK nghi ngờ hoặc xác định do các chủng nhạy cảm	0,4g/6h hoặc 0,5g/6h	0,3g/6h hoặc 0,5g/8h	0,2g/6h hoặc 0,5g/12h	0,2g/6h hoặc 0,5g/12h, sử dụng sau 12h kể từ lần lọc trước đó																																																																																														
					0,5g/12h, sử dụng sau 12h kể từ lần lọc trước đó																																																																																														
	NK nghi ngờ hoặc xác định do các chủng nhạy trung gian	0,75g/8h	0,5g/6h	0,5g/12h	0,5g/12h, sử dụng sau 12h kể từ lần lọc trước đó																																																																																														
					0,5g/12h																																																																																														
	ClCr (ml/ph)	Liều dùng																																																																																																	
	Nếu liều mục tiêu 500mg/6h																																																																																																		
	≥ 90	Không phải chỉnh liều																																																																																																	
60 - < 90	400mg/6h																																																																																																		
30 - < 60	300mg/6h																																																																																																		
15 - < 30	200mg/6h																																																																																																		
HD	200mg/6h (dùng sau lọc vào ngày lọc)																																																																																																		
Nếu liều mục tiêu 1g/8h																																																																																																			
≥ 90	Không phải chỉnh liều																																																																																																		
60 - < 90	500mg/6h																																																																																																		
30 - < 60	500mg/8h																																																																																																		
15 - < 30	500mg/12h																																																																																																		
HD	500mg/12h (dùng sau lọc vào ngày lọc)																																																																																																		
Nếu liều mục tiêu 1g/6h																																																																																																			
≥ 90	Không phải chỉnh liều																																																																																																		
60 - < 90	750mg/8h																																																																																																		
30 - < 60	500mg/6h																																																																																																		
15 - < 30	500mg/12h																																																																																																		
HD	500mg/12h (dùng sau lọc vào ngày lọc)																																																																																																		
ClCr (ml/ph)	Liều dùng																																																																																																		
≥ 90	0,5g/6h hoặc 1g/8h VK nhạy cảm trung bình: 1g/6h																																																																																																		
60-89	0,5g/6h VK nhạy cảm trung bình: 0,75g/8h																																																																																																		
30-59	0,5g/8h VK nhạy cảm trung bình: 0,5g/6h																																																																																																		
15-29	0,2g/6h hoặc 0,5g/12h VK nhạy cảm trung bình: 0,5g/12h																																																																																																		
< 15, không lọc máu	Không khuyến cáo sử dụng																																																																																																		
CVVH	0,5-1g/6h (truyền kéo dài 1-3h)																																																																																																		
CVVHD	0,5-1g/6h (truyền kéo dài 1-3h)																																																																																																		
CVVHDF	0,5-1g/6h (truyền kéo dài 1-3h)																																																																																																		
HD	0,5g/12h (dùng sau lọc vào ngày lọc)																																																																																																		
ClCr (ml/ph)	≥ 90	< 90- ≥ 60	< 60- ≥ 30	< 30- ≥ 15																																																																																															
NK nghi ngờ/đã được xác nhận do VK nhạy cảm	0,5g/6h hoặc 1g/8h	0,4g/6h hoặc 0,5g/6h	0,3g/6h hoặc 0,5g/8h	0,2g/6h hoặc 0,5g/12h																																																																																															
NK nghi ngờ/đã được xác nhận do VK nhạy cảm trung bình																																																																																																			
HD	0,2g/6h hoặc 0,5g/12h, dùng sau lọc vào ngày lọc																																																																																																		
	- CAPD: ND. Liều dùng tính theo imipenem	- CAPD: ND - CRRT: 0,5-1g/6h Liều dùng tính theo imipenem	Liều dùng tính theo imipenem	Liều dùng tính theo imipenem																																																																																															